

Bản án số: 19/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 28 -8-2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Hèn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường Toà án nhân dân Khu vực 4- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 183/2025/TLST- HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1991; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã QT, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hà Văn C, sinh năm 1986; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm NV, xã QT, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, chị Hồ Thị T trình bày:

Chị và anh Hà Văn C tự nguyện yêu nhau và kết hôn với nhau ngày 15/02/2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, Hện QL, tỉnh Nghệ An nay là xã QT, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên luôn bất đồng

quan điểm trong cách sống, hay cãi nhau không thể hàn gắn được nên đã sống ly thân từ cuối năm 2019. Nay chị T xác định không còn tình cảm gì với anh C nữa nên yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung, vợ chồng có 01 con chung là Hà Đức H, sinh ngày 23/9/2019. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/6/2025, anh Hà Văn C trình bày:

Anh C thống nhất về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn với chị Hồ Thị T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau, hay cãi nhau, luôn bất đồng quan điểm nên chị T tự ý bỏ đi từ năm 2020 đến nay mà không nói với anh và gia đình lời nào. Cũng từ đó đến nay vợ chồng không liên lạc không quan tâm nhau nữa. Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh thống nhất như chị T trình bày về họ tên và ngày tháng năm sinh của con chung. Hiện tại con chung đang ở với chị T nên ly hôn anh xin giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TT (nay là xã QT): Chị T và anh C có đăng ký kết hôn tại xã UBND xã TT, huyện QL đúng quy định pháp luật. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn địa phương không nắm được, do không qua hòa giải tại cơ sở. Nay chị T yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử cho chị Hồ Thị T được ly hôn anh Hà Văn C; giao con chung Hà Đức H, sinh ngày 23/9/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C vì chị T không yêu cầu; về tài sản không xem xét vì đương sự không yêu cầu. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Thị T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hà Văn C, đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Anh C có hộ khẩu thường trú tại Xóm NV, xã TT (nay là xã QT), tỉnh Nghệ An. Căn cứ quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Hà Văn C có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã TT (nay là xã QT), tỉnh Nghệ An. Vì vậy, hôn nhân giữa chị T và anh C là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống, theo chị T và anh C thì mâu thuẫn do hai bên luôn bất đồng quan điểm, hay cãi nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay; điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân. Chị T xin ly hôn, anh C cũng nhất trí ly hôn. Do đó cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Hồ Thị T được ly hôn anh Hà Văn C là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình .

[3] Về con chung: Về yêu cầu nuôi con chung là Hà Đức H, sinh ngày 23/9/2019 của chị T, anh C đồng ý để chị T nuôi con; Căn cứ vào khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản: Chị T và anh C không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị T.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Hà Văn C.

2.2. Về con chung: Giao con chung Hà Đức H, sinh ngày 23/9/2019 cho chị Hồ Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho

anh C vì chị T không yêu cầu.

Anh Hà Văn C có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Chị Hồ Thị T và anh Hà Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ án dân sự khác.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Quỳnh Lưu nay là Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0001781 ngày 29/5/2025.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Nghệ An;
- Cơ quan THADS Hện Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QT (xã TT cũ) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà

